

Số: 44/2020/QĐST-HNGĐ

X, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 73/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020.

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P – sinh năm 1977

Trú tại: M, L, X, Phú Yên

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc H – sinh năm 1975

Trú tại: M, L, X, Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Phạm Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị P và anh Phạm Ngọc H có 02 con chung: Phạm Hoàng PH – sinh năm 1997, đã trưởng thành và không bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung đối với Phạm Hoàng PH; Phạm Ngọc TH – sinh ngày 09/4/2004 cả hai thống nhất sau khi ly hôn, chị P nuôi con Phạm Ngọc TH, hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh H được thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Nguyễn Thị P và anh Phạm Ngọc H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí HNGĐST*: Chị Nguyễn Thị P và anh Phạm Ngọc H mỗi

người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn), nhưng chị P tự nguyện chịu án phí cho anh H nên chị P phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng chẵn) chị P đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo biên lai ký hiệu AA/2015 số 0011354 ngày 01/6/2020. Chị P được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục PH thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND H. X (02 bản);
- UBND xã L, X;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Văn Long***